

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 230 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố chỉ số cải cách hành chính năm của
các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 2552/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành bộ chỉ số CCHC cấp sở, cấp huyện năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 5760/SNV-TT ngày 31/12/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2021 (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính 2021 để triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì theo dõi kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trong kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *./*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng



Phụ lục 1

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban ngành năm 2021
(Kèm theo Quyết định số 230 /QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
I	Các đơn vị có xếp hạng		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	96,50	Xuất sắc
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	96,42	Xuất sắc
3	Sở Thông tin và Truyền thông	96,25	Xuất sắc
4	Sở Công Thương	96,21	Xuất sắc
5	Sở Khoa học và Công nghệ	95,60	Xuất sắc
6	Sở Ngoại vụ	95,50	Xuất sắc
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	93,66	Xuất sắc
8	Sở Tài chính	93,29	Xuất sắc
9	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	93,15	Xuất sắc
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	91,75	Xuất sắc
11	Sở Y tế	91,53	Xuất sắc
12	Sở Tư pháp	91,38	Xuất sắc
13	Sở Xây dựng	88,90	Tốt
14	Sở Nội vụ	84,82	Tốt
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	82,58	Tốt
16	Sở Giao Thông Vận Tải	80,78	Tốt
17	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	80,68	Tốt
II	Các đơn vị không xếp hạng		
1	Thanh tra tỉnh	95,35	Xuất sắc

STT	ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
2	Văn phòng UBND tỉnh	94,40	Xuất sắc
3	Ban Dân tộc	87,92	Tốt
4	Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học	78,71	Khá



Phụ lục 2

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các huyện, thành phố năm 2021
(Kèm theo Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	HUYỆN, THÀNH PHỐ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
1	UBND huyện Vĩnh Cửu	91,50	Xuất sắc
2	UBND huyện Xuân Lộc	90,35	Xuất sắc
3	UBND thành phố Long Khánh	88,58	Tốt
4	UBND huyện Nhơn Trạch	88,37	Tốt
5	UBND huyện Cẩm Mỹ	88,13	Tốt
6	UBND huyện Long Thành	84,32	Tốt
7	UBND thành phố Biên Hòa	83,34	Tốt
8	UBND huyện Trảng Bom	83,13	Tốt
9	UBND huyện Định Quán	82,73	Tốt
10	UBND huyện Tân Phú	80,08	Tốt
11	UBND huyện Thống Nhất	77,13	Khá